TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2020/HS-ST
Ngày: 24 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Phương.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Hảng A Nếnh**
2. Ông: **Nguyễn Duy Hải**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thế Lục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tham gia phiên toà: Ông Ngô Hoài Ngân - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở TAND huyện Mường Ảng mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/TLST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS, ngày 11/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn X;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1956, nơi sinh: huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: : Bản HS, xã AC, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/10; Con ông: Lường Văn L, sinh năm 1922 (đã chết) và con bà Lò Thị H, sinh năm 1932; Bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Bị cáo có vợ là Lò Thị Ha, sinh năm 1958 và 06 người con, con lớn nhất sinh năm 1978 con nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án; tiền sự: Không (Về nhân thân: Ngày 22/9/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo bản án số 146/2006/HSST, đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2020 đến ngày 27/7/2020 (01 tháng 06 ngày), đến ngày 28/7/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lường Thị Th – Trợ giúp viên pháp lý, nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn X bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Để có ma túy sử dụng, khoảng 09 giờ ngày 22/6/2020, trên đường đi làm ruộng thuộc Bản HS, xã AC, huyện MA Lường Văn X gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tến, tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine và 01 gói

Methamphetamine bên trong có 08 viên màu hồng với giá 500.000đ. Sau khi trở về nhà X chia gói Heroine ra thành 08 phần bằng nhau, X đã sử dụng hết một phần, còn 07 phần X dùng các mảnh giấy bạc gói lại rồi cho chung cả 07 gói vào trong mảnh nilon màu hồng. Sau đó X tiếp tục gói từng viên Methamphetamine bằng các mảnh nilon màu hồng, rồi lại gói 08 viên Methamphetamine vào trong một mảnh nilon màu hồng. Sau khi gói xong X mang 02 gói ma túy cất giấu vào trong mũ bảo hiểm nhãn hiệu Index để trên nóc tủ của gia đình. Hồi 12 giờ 00 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Mường Ảng vào nhà X vận động thì X đã tự lấy toàn bộ 07 gói Heroine có khối lượng 0,39 gam và 08 viên Methamphetamine có khối lượng 0,79 gam ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ toàn bộ số Heroine và Methamphetamine của X

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 22/6/2020 của Công an huyện Mường Ảng và Kết luận giám định số 599/GĐ-PC09, ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn X gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn X gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lường Văn X gồm: 0,39 gam chất bột màu trắng; 0,79 gam viên nén màu hồng.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 09, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy , STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS-MA ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mường Ảng để xét xử bị cáo Lường Văn X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo X: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Lường Văn X từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu để tiêu hủy: 0,35 gam Heroine, 0,59 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định và 01 mũ bảo hiểm Index.

Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho bị cáo.

Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS; Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo là người cao tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, khi tổ công tác đến bị cáo đã tự nguyện giao nộp ma túy cho tổ công tác, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo được tặng Bằng Khen, bố bị cáo là ông Lường Văn L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến thắng Hạng Ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo X thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng, nội dung bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa bị cáo Lường Văn X đã khai và công nhận: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 22/6/2020, tại nhà ở của mình ở Bản HS, xã AC, huyện MA, tỉnh Điện Biên bị cáo bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép 0,39 gam Heroine và 0,79 gam Methamphetamine, mục đích của bị cáo tàng trữ Heroine và Methamphetamine để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng số 54/CT-VKS-MA, ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bị cáo tàng trữ trái phép 0,39 gam Heroine và 0,79 gam Methamphetamine đủ định lượng buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...c) Heroine,..., có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam

...i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này ".

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù, được quy định tại khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra: Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được bố mẹ sinh ra và lớn lên tại huyện MA, tỉnh Điện Biên, bị cáo học hết lớp 5/10 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Đến năm 1976 kết hôn với chị Lò Thị Ha và có 06 người con chung. Ngày 22/9/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo bản án số 146/2006/HSST, đã được xóa án tích. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo vẫn cố ý mua và tàng trữ trái phép 0,39 gam Heroine và 0,79 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Xét thấy: Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo là người cao tuổi, bị bệnh lao phổi sức khỏe yếu, nhận thức pháp luật còn hạn chế, khi tổ công tác đến bị cáo đã tự nguyện giao nộp ma túy cho tổ công tác, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo được tặng Bằng Khen, bố bị cáo là ông Lường Văn L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến thắng Hạng Ba đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015. Bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của BLHS năm 2015.

Bị cáo với nghề nghiệp làm ruộng, ngoài ra không có thu nhập nào khác, gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy: 0,35 gam Heroine, 0,59 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định và 01 mũ bảo hiểm Index.

[6] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể của người này ở đâu, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ.

[7] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho bị cáo.

[8] Quyết định truy tố của VKSND huyện Mường Ảng; ý kiến của vị đại diện VKS, ý kiến của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[9] Trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn X 15 (mười lăm) tháng tù, được trừ 01 (một) tháng 06 (sáu) ngày tạm giữ, tạm giam, bị cáo còn phải thụ hình là 13 (mười ba) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện để thi hành án hoặc bị bắt đi thi hành án.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy: 0,35 gam Heroine, 0,59 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định và 01 mũ bảo hiểm Index.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Ảng và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng lập ngày 08/9/2020).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

4**. Quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.
- VKSND h.Mường Ảng
- Công an h.Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phương